

Số: 07/2019/QĐST-DS

Long Mỹ, ngày 18 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ Đ

Địa chỉ: Thửa đất số A, khu vực 1, phường B, quận C, thành phố C.

Đại diện: Ông Tạ Vĩnh P – Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Lý D, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn T, huyện T, thành phố C.

Bị đơn: Ông Lê Văn B, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện L, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo uỷ quyền của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ Đ và ông Lê Văn B thống nhất số tiền còn nợ là 111.701.600 đồng (một trăm mười một triệu bảy trăm lẻ một nghìn sáu trăm đồng). Trong đó, nợ gốc là 94.448.000 đồng (chín mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng) và tiền lãi là 17.253.600 đồng (mười bảy triệu hai trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm đồng).

Ông Lê Văn B đồng ý trả cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ Đ số tiền còn nợ là 111.701.600 đồng (một trăm mười một

triệu bảy trăm lẻ một nghìn sáu trăm đồng). Trong đó, nợ gốc là 94.448.000 đồng (chín mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng) và tiền lãi là 17.253.600 đồng (mười bảy triệu hai trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê Văn B đồng ý nộp 2.792.540đ (hai triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn năm trăm bốn mươi đồng). Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.792.540đ (hai triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn năm trăm bốn mươi đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0019555 ngày 28/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Long Mỹ;
- Chi cục THADS H.Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Châu Minh Tiếp